

Số: 1701 /QĐ-ĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mức thu học phí năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tài chính của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học sửa đổi số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 659/QĐ-BYT ngày 27 tháng 2 năm 2020 của Bộ Y tế về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính kể từ năm 2020 đối với Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐT ngày 16 tháng 4 năm 2025 Phê duyệt mức thu học phí năm học 2025-2026 của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu học phí năm học 2025 - 2026 Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

A. Đào tạo Đại học:

1. Đối với sinh viên trúng tuyển nhập học từ năm 2019 trở về trước:

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Ngành đào tạo	Mức thu học phí năm học 2025-2026
01	Bác sĩ đa khoa	31.100
02	Bác sĩ Răng Hàm Mặt	31.100
03	Bác sĩ Y học dự phòng	31.100
04	Bác sĩ Y học Cổ truyền	31.100
05	Dược sĩ	31.100
06	Cử nhân các ngành thuộc khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học	26.300
07	Cử nhân phục hình răng	26.300
08	Cử nhân Y tế công cộng, Dinh dưỡng	26.300

2. Đối với sinh viên trúng tuyển nhập học từ năm 2020 trở về sau:

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Mức thu học phí năm học 2025-2026
01	7720101	Y khoa	82.200
02	7720110	Y học dự phòng	50.000
03	7720115	Y học cổ truyền	50.000
04	7720201	Dược học	60.500
05	7720203	Hóa dược	50.000
06	7720301	Điều dưỡng	46.000

STT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Mức thu học phí năm học 2025-2026
07	7720301_03	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	46.000
08	7720302	Hộ sinh	46.000
09	7720401	Dinh dưỡng	46.000
10	7720501	Răng - Hàm - Mặt	84.700
11	7720502	Kỹ thuật phục hình răng	46.000
12	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	46.000
13	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	46.000
14	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	46.000
15	7720701	Y tế công cộng	46.000
16	7760101	Công tác xã hội	30.000

B. Đào tạo Sau Đại học:

ĐVT: 1.000 đồng

Stt	Ngành đào tạo	Mức thu học phí
01	Nội trú, thạc sĩ, Chuyên khoa 1	
1.1	Ngành Y khoa	66.500
1.2	Ngành Răng Hàm Mặt	66.500
1.3	Ngành Dược	66.500
1.4	Các ngành thuộc khoa Y tế công cộng	46.600
1.5	Ngành khoa Y học Cổ truyền	53.200
1.6	Các ngành thuộc khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học	53.200
02	Nghiên cứu sinh, Chuyên khoa 2	
2.1	Ngành khoa Y	80.000
2.2	Ngành Răng Hàm Mặt	80.000

Stt	Ngành đào tạo	Mức thu học phí
2.3	Ngành Dược	80.000
2.4	Các ngành thuộc khoa Y tế Công cộng	55.000
2.5	Ngành Y học Cổ truyền	64.000
2.6	Các ngành khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học	64.000

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học, Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các khoa và các đối tượng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *hct*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT Hội đồng trường (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để biết)
- Lưu: VT, KHTC_TTTT

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Quốc Đạt